

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-ST

Ngày: 18-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Xuân Văn;

2. Ông Võ Đức Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trương Xuân Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1988, tại tỉnh Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã N, huyện V, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Phòng số 7, nhà trọ L, đường DC3, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 11/02/2019, bị bắt và tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hoàng A: Ông Phạm Huy Đ – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Đức Tự TPP, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã B, huyện E, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

2. Ông Hà Xuân T, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Q, huyện P, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Tại phòng số 3, nhà trọ X, đường H3, khu phố 6, phường W, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Phạm Thanh S, sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú: Đường D16, khu phố 6, phường W, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã I, huyện K, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Phòng số 13, nhà trọ L, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Thị H đều sử dụng trái phép chất ma túy và sống chung với nhau như vợ chồng từ khoảng tháng 8/2018 tại phòng số 7, nhà trọ L, thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Quá trình sử dụng ma túy, Nguyễn Hoàng A quen biết với đối tượng bán ma túy tên V1 (không rõ nhân thân, lai lịch) và nhiều lần mua ma túy của V1 để sử dụng. Nhằm mục đích có tiền tiêu xài, có ma túy để sử dụng và trả nợ tiền mua ma túy còn thiếu cho V1 nên bắt đầu từ giữa tháng 12/2018, Nguyễn Hoàng A giúp V1 mua bán trái phép chất ma túy. Nhiệm vụ của Nguyễn Hoàng A được V1 giao là phân chia, cất giữ ma túy và mang ma túy đi bán cho người mua theo yêu cầu của V1 hoặc trực tiếp Nguyễn Hoàng A đi bán ma túy cho đối tượng sử dụng, sau đó thu tiền mang về đưa lại cho V1. Trung bình khoảng 10 ngày, V1 sẽ đưa cho Nguyễn Hoàng A khoảng 15 gam ma túy đá để Nguyễn Hoàng A tự phân chia thành nhiều gói nhỏ bỏ trong gói nylon hàn kín, túi nylon miệng kéo dính hoặc bỏ vào đoạn ống hút nhựa hàn kín để bán với giá từ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đến 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khi đối tượng nào cần thì liên lạc với V1 qua số 0964.662.742 thỏa thuận giá tiền và địa điểm mua bán ma túy, sau đó V1 điện thoại cho Nguyễn Hoàng A đi bán hoặc đối tượng cần mua liên lạc trực tiếp với Nguyễn Hoàng A qua số 0395.532.674 để thỏa thuận mua bán ma túy với nhau. Sau khi bán hết thì Nguyễn Hoàng A đưa tiền cho V1 và V1 tiếp tục đưa ma túy cho Nguyễn Hoàng A bán tiếp.

Với cách thức và thủ đoạn như trên, ngày 08/02/2019, Nguyễn Hoàng A đã bán ma túy cho nhiều người (không nhớ hết và nhiều người không rõ lai lịch) sau khi bán hết ma túy do V1 đưa thu được số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) thì đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 11/02/2019, V1 tiếp tục đến phòng trọ của Nguyễn Hoàng A đưa ma túy cho Nguyễn Hoàng A để bán. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày thì Nguyễn Hoàng A lấy số ma túy trên, phân nhỏ ra bỏ trong 17 (mười bảy) gói nylon hàn kín, 10 (mười) túi nylon miệng kéo dính, 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu lại và bỏ vào một túi da chữ TRESemmé cất giấu.

Đến 11 giờ ngày 11/02/2019, V1 tiếp tục đưa ma túy cho đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đến đưa ma túy cho Nguyễn Hoàng A. Nguyễn Hoàng A lấy và bỏ chung vào trong túi da có ghi dòng chữ TRESemmé để trên nệm đặt sát vách tường buồng nhà vệ sinh trong phòng trọ nơi Nguyễn Hoàng A đang ở.

Đến khoảng 11 giờ 50 cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương phối hợp Công an phường M, thị xã B,

tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra nơi ở của Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Thị H, phát hiện, thu giữ:

* Tại vị trí dưới kệ bếp, sát vách tường bên phải, hướng từ ngoài vào phòng 01 (một) bình nhựa dán kín bằng keo màu đen có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen và một đoạn ống thủy tinh, 01 (một) kéo cắt bằng kim loại và 01 (một) bật lửa.

* Tại vị trí góc bên phải trên nệm, đặt sát vách tường buồng nhà vệ sinh trong phòng, hướng từ ngoài vào phòng số 07 có một túi da màu đen có dây kéo, trên túi da có ghi dòng chữ TRESemmé bên trong túi chứa toàn bộ số ma túy nêu trên cùng 02 (hai) kéo bằng kim loại và 02 (hai) bật lửa.

Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Hoàng A tại phòng số 7 nhà trọ L, đường DC3, khu phố 3, phường M, thị xã B, Bình Dương về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen, bên trong có gắn hai sim thuê bao số 0395.532.674 và 0528.661.424;

- Tiền Việt Nam: 11.296.000 đồng (mười một triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã trưng cầu giám định số chất nghi là ma túy đã thu giữ nêu trên. Bản kết luận giám định số 164/MT-PC09 ngày 19/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tất cả chất nghi là ma túy đã thu giữ nêu trên gửi đến giám định đều là ma túy loại Methamphetamine và có tổng khối lượng là 43,9694 gam.

Quá trình điều tra đã xác định được một số đối tượng mua ma túy của Nguyễn Hoàng A như sau:

1. Hà Xuân T (tên gọi khác là T2 nã), sinh năm 1995, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 1, xã Q, huyện P, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở tại phòng số 3, nhà trọ X, đường H3, khu phố 6, phường W, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Lê Văn Đ, sinh năm 1998; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp G, xã I, huyện K, tỉnh Cà Mau; chỗ ở tại: phòng số 13 nhà trọ L, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

3. Phạm Thanh S, sinh năm 1986, đăng ký hộ khẩu thường trú tại đường D16, khu phố 6, phường W, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Đối với Nguyễn Thị H, tuy H3 sống chung với Nguyễn Hoàng A tại phòng trọ số 7, nhà trọ L, thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng A có cho H3 sử dụng ma túy chung nhưng việc mua bán, phân chia và tàng trữ ma túy của Nguyễn Hoàng A thì H3 không biết, không tham gia nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối tượng V1 là người bán ma túy cho Nguyễn Hoàng A và đối tượng Tùng là người giúp V1 giao ma túy cho Nguyễn Hoàng A, hiện tại chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS.P2 ngày 02/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét tính chất, vai trò, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A mức hình phạt từ 16 (mười sáu) năm tù đến 17 (mười bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng A trình bày tranh luận: Người bào chữa thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng mức hình phạt nhẹ đối với bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập xã hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A không tham gia tranh luận và thống nhất với lời bào chữa của luật sư. Trong lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng A: Hội đồng xét xử xét thấy, Nguyễn Hoàng A là đối tượng nghiện ma túy từ khoảng tháng 6/2018. Do không có nghề nghiệp ổn định, cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên từ khoảng cuối năm 2018 cho đến ngày bị bắt (ngày 11/02/2019) Nguyễn Hoàng A đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy. Đến khoảng 11 giờ 50 phút, ngày 11/02/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra nơi ở của Nguyễn Hoàng A thuê tại phòng số 7 nhà trọ L thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương phát hiện, thu giữ 43,9694 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A khai nhận bị cáo tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng Hà Xuân T, Lê Văn Đ, Phạm Thanh S.

Theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. ...

3. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:*

a)...

b) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;*

Do đó, căn cứ số lượng, khối lượng ma túy mà bị cáo Nguyễn Hoàng A đã tàng trữ nhằm mục đích để mua bán nên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội đặc biệt nghiêm trọng gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an địa phương. Bị cáo biết được ma túy là chất gây nghiện độc hại, là mầm mống phát sinh các bệnh xã hội, bệnh hiểm nghèo và các loại tội phạm khác và cũng là nguyên nhân của những bất ổn, mất trật tự an toàn xã hội nhưng vì để có ma túy sử dụng và có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm một cách cố ý

và với trọng lượng lớn, điều đó cho thấy bị cáo bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật. Hiện nay, tình hình tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang diễn biến phức tạp tại địa bàn tỉnh Bình Dương nên đối với hành vi của bị cáo cần phải xử phạt mức án thật nghiêm nhằm có tác dụng giáo dục, trừng trị đối với bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa cho xã hội, đặc biệt là đối với tội phạm ma túy.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức độ hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra để xử phạt bị cáo một mức án cho phù hợp.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong ghi ký hiệu số 164/PC09 M1, M2, M3, M4 tất cả điều có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Hoàng A, người chứng kiến Nguyễn Thị H, Ngô Văn T, cán bộ niêm phong Trần Công T, điều tra viên Nguyễn Quốc T, hình dấu mộc của Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương và hình dấu mộc niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, theo bản kết luận giám định số 164/MT-PC09 ngày 19/02/2019 và 164(BS)/MT-PC09 ngày 21/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (trên bì thư niêm phong ghi ký hiệu số 164/PC09 (M4) bên phải bì thư được dán lại bằng băng keo);

- 01 (một) bình nhựa dán băng keo đen có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen và một đoạn ống thủy tinh;

- 03 (ba) cái kéo bằng kim loại; trong đó: 02 (hai) cái màu trắng và 01 (một) cái màu vàng;

- 03 (ba) cái hộp quẹt trong đó: 02 (hai) cái màu xanh trắng bị hỏng và 01 (một) cái màu vàng;

- 01 (một) khẩu trang y tế màu đen;

- 01 (một) bóp da (ví da) sọc ca rô trắng đen hồng có khóa kéo (tình trạng đã qua sử dụng đã cũ);

- 01 (một) bóp da (ví da) màu trắng đen có hai ngăn kéo khác nhau (tình trạng đã qua sử dụng đã cũ);

- 01 (một) túi da màu đen có dây kéo, trên túi da có ghi chữ TRESemmé (tình trạng đã qua sử dụng);

Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với:

- 01(một) phong bì thư màu trắng niêm phong, có chữ ký của Trần Anh T, Ngô Thanh T và hình dấu mộc niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung J7, có số seri sim 8984048000035540759 (không kiểm tra tình trạng bên trong).

Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với:

- Số tiền: 11.296.000 đồng (mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Đây là tài sản có được do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2019.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu, tiêu hủy:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong ghi ký hiệu số 164/PC09 M1, M2, M3, M4 tất cả đều có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Hoàng A, người chứng kiến Nguyễn Thị H, Ngô Văn T, cán bộ niêm phong Trần Công T, điều tra viên

Nguyễn Quốc T, hình dấu mộc của Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương và hình dấu mộc niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, theo bản kết luận giám định số 164/MT-PC09 ngày 19/02/2019 và 164(BS)/MT-PC09 ngày 21/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (trên bì thư niêm phong ghi ký hiệu số 164/PC09 (M4) bên phải bì thư được dán lại bằng băng keo);

- 01 (một) bình nhựa dán băng keo đen có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen và một đoạn ống thủy tinh;

- 03 (ba) cái kéo bằng kim loại; trong đó: 02 (hai) cái màu trắng và 01 (một) cái màu vàng;

- 03 (ba) cái hộp quẹt trong đó: 02(hai) cái màu xanh trắng bị hư hỏng và 01 (một) cái màu vàng;

- 01 (một) khẩu trang y tế màu đen;

- 01 (một) bóp da (ví da) sọc ca rô trắng đen hồng có khóa kéo (tình trạng đã qua sử dụng, đã cũ);

- 01 (một) bóp da (ví da) màu trắng đen có hai ngăn kéo khác nhau (tình trạng đã qua sử dụng, đã cũ);

- 01 (một) túi da màu đen có dây kéo, trên túi da có ghi chữ TRESemme (tình trạng đã qua sử dụng);

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01(một) phong bì thư màu trắng niêm phong, có chữ ký của Trần Anh T, Ngô Thanh T và hình dấu mộc niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung J7, có số seri sim 8984048000035540759 (không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Số tiền: 11.296.000 đồng (mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng) (tại Ủy nhiệm chi lập ngày 02/10/2019 giữa Phòng Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương và kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Dương ngày)

(Vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2019)

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh BD;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh BD;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HSVA, Tòa HS, Tổ HCTP.

1
1
2
1
1
1
1
1
1
1
3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức